

**DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH CÁN BỘ QUẢN LÝ
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2018 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

(Danh sách được sắp xếp theo thứ tự tỷ lệ biểu quyết của tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường từ cao xuống thấp đối với từng chức danh)

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2016- 2017	NH 2017- 2018	NH 2016- 2017	NH 2017- 2018	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Trần Việt Khánh	17/02/1979		Trưởng BM K. CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	80,77%	75,00%	100,00%	
02	Trần Vĩnh Xuyên	07/4/1981		Phó Trưởng khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp		Trình độ B1	Xuất sắc	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
03	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982		Trưởng BM K. CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Đại học	Xuất sắc	Tốt	-	-	73,08%	62,50%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	
01	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982		Trưởng BM K. CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Đại học	Xuất sắc	Tốt	-	-	84,62%	75,00%	100,00%	
02	Trần Việt Khánh	17/02/1979		Trưởng BM K. CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	80,77%	62,50%	100,00%	
03	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983		Trưởng BM K. CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Xuất sắc	Tốt	-	-	80,77%	62,50%	100,00%	
04	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974		Trưởng BM K. CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	73,08%	50,00%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2016-2017	NH 2017-2018	NH 2016-2017	NH 2017-2018	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN KHOA HỌC MÁY TÍNH																	
01	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Xuất sắc	Tốt	-	-	96,15%	87,50%	100,00%	
02	Lê Hồng Thái	07/07/1982		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	Trình độ A2	Xuất sắc	Tốt	-	-	57,69%	75,00%	100,00%	
03	Nguyễn Thị Thu Hồng	24/04/1983		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	-	Xuất sắc	Tốt	-	-	53,85%	62,50%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM																	
01	Võ Anh Trang	01/10/1974		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ A2	Xuất sắc	Tốt	-	-	84,62%	87,50%	100,00%	
02	Mai Chiêm Tuấn	20/10/1975		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ A2	Tốt	Tốt	-	-	76,92%	75,00%	100,00%	
03	Nguyễn Sanh Cường	15/08/1969		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Đại học Tin học	Sơ cấp	Đại học	Trình độ A2	Xuất sắc	Tốt	-	-	57,69%	62,50%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN PHẦN CỨNG MÁY TÍNH																	
01	Lê Quý Hưng Quốc	25/07/1978		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Xuất sắc	Tốt	-	-	88,64%	100,00%	100,00%	
02	Nguyễn Ngọc Tuyên	08/12/1988		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ B1	Tốt	Tốt	-	-	65,38%	75,00%	100,00%	
03	Dương Ngọc Vọng	25/04/1975		Giảng viên - K. CNTT	V.07.01.03	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	Trình độ A2	Xuất sắc	Tốt	-	-	61,54%	50,00%	100,00%	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2019



TRƯỜNG
CAO ĐẲNG
LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH

Phạm Hữu Lộc